

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 184/2020/HS-PT

Ngày: 06-8-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bằng.

*Các thẩm phán:*

1. Ông Nguyễn Văn Chung

2. Ông Trương Công Bình.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Anh Vũ, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** ông Hoàng Văn Cầu – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 169/2020/TLPT-HS ngày 29/6/2020 đối với bị cáo Trần Hữu H và bị cáo Trần Thị L do có kháng cáo của các bị cáo Trần Hữu H và Trần Thị L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 115/2020/HS-ST ngày 11/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

*Bị cáo kháng cáo:*

**1. Họ và tên: Trần Hữu H**, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1990 tại tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn C, xã HT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu M và bà Trần Thị L; bị cáo có vợ là Phạm Thị Thu N và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2019 đến ngày 27/10/2019 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

**2. Họ và tên: Trần Thị L**, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1958 tại tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn C, xã HT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tiến B (đã chết) và bà Trần Thị T (đã chết); bị cáo có chồng là Trần Hữu M và có 03 con, con lớn sinh năm 1980, con nhỏ sinh năm 1990. Tiền án: không; Tiền sự: không. Nhân thân: Tại Bản án số 192/2009/HSST ngày 03/6/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng

án treo, thời gian thử thách 03 năm 11 tháng về tội Đánh bạc. Bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2019 đến ngày 27/10/2019 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Ngoài ra, trong vụ án có 02 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 18/10/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra và bắt quả tang Trần Thị L, Trần Hữu H, Dương Thị Thanh T2 và Phạm Thị Thu N đang tổ chức ghi, giao nhận phôi đề cá cược thắng thua bằng tiền với một số đối tượng, cụ thể:

Tại địa điểm Kiốt đường P, xã HT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vào ngày 18/10/2019 Trần Hữu H đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc đài Nam (Xổ số kiến thiết tỉnh Gia Lai) là 25.639.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận vào ngày 17/10/2019 Trần Hữu H đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc đài Bắc (Xổ số kiến thiết miền Bắc) là 17.076.000 đồng. Vào ngày 17/9/2019 Trần Hữu H đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc đài Nam (Xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk) là 11.200.000 đồng.

Tại địa điểm Kiốt thuộc chợ HT, Thôn C, xã HT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vào ngày 18/10/2019 Trần Thị L đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc đài Nam (Xổ số kiến thiết tỉnh Gia Lai) là 11.203.000 đồng. Ngoài ra bị cáo còn khai nhận vào ngày 17/10/2019 Trần Thị L đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc đài Bắc (Xổ số kiến thiết miền Bắc) là 17.076.000 đồng.

Phạm Thị Thu N đồng phạm đánh bạc với Trần Hữu H và Trần Thị L. Vào ngày 18/10/2019 Phạm Thị Thu N đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc đài Nam (Xổ số kiến thiết tỉnh Gia Lai) là 25.639.000 đồng. Vào ngày 17/10/2019 Phạm Thị Thu N đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc đài Bắc (Xổ số kiến thiết miền Bắc) là 17.076.000 đồng.

Tại địa điểm Kiốt đường P, xã HT, thành phố B, vào ngày 18/10/2018 Dương Thị Thanh T2 đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc đài Nam (Xổ số kiến thiết tỉnh Gia Lai) là 6.010.000 đồng.

*Hình thức đánh số đề và cách xác định thắng thua cụ thể như sau:* Người ghi số đề và người mua số đề quy ước trước với nhau về việc lấy các con số cuối (Mua hai con số hàng chục, hàng đơn vị hoặc ba con số hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị) của kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh thành trong nước để đối chiếu xác định thắng, thua. Đối với xổ số kiến thiết miền Bắc, mỗi ngày có một tỉnh thành mở kết quả xổ số. Còn đối với xổ số kiến thiết miền Trung, miền Nam, các bị cáo quy ước lấy kết quả xổ số kiến thiết của một tỉnh thành từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần để đối

chiếu xác định thắng thua lần lượt như sau: Phú Yên, Đắk Lắk, Đà Nẵng, Bình Định, Gia Lai, Đà Nẵng, Kon Tum. Kết quả xổ số gồm 09 giải từ giải Tám đến giải Đặc biệt với 18 lô số ở tất cả các giải, người chơi được mua số có tối thiểu là 02 chữ số, tối đa là 03 chữ số trên các lô xổ số kiến thiết. Nếu mua số có 02 chữ số thì có thể mua lô đầu (Giải Tám), lô chót (Giải Đặc biệt) gọi là hình thức mua đầu chót, mỗi điểm đặt cược quy ước là 1.000 đồng (nhà cái sẽ giảm tiền đặt cược cho các con bạc tùy thuộc vào số điểm đặt cược) hoặc tất cả các lô 18 lô số đối với xổ số kiến thiết miền Trung, Nam, gọi chung là đài Nam, mỗi điểm đặt cược quy ước 13.500 đồng và 27 lô số đối với xổ số kiến thiết miền Bắc, gọi chung là đài Bắc, mỗi điểm đặt cược quy ước 22.000 đồng gọi là bao lô 2 số. Kết quả xổ số kiến thiết có số cuối trùng với số con bạc mua thì thắng cược với tỉ lệ là 01/70 lần đối với đài Nam và 01/72 lần đối với đài Bắc. Nếu mua số có 03 chữ số thì có thể mua lô chót (Giải Đặc biệt), lô kê (Giải Bảy) gọi là hình thức mua kê đặc biệt, mỗi điểm đặt cược quy ước là 1.000 đồng hoặc tất cả 17 lô đài Nam, mỗi điểm đặt cược quy ước 13.000 đồng; 23 lô đài Bắc, mỗi điểm đặt cược quy ước 20.000 đồng (Trừ giải Tám) gọi là bao lô 3 số. Kết quả xổ số kiến thiết có số cuối trùng với số con bạc mua thì thắng cược với tỉ lệ thắng là 01/500 lần đối với đài Nam và 01/600 lần đối với đài Bắc. Nếu người chơi mua đồng thời 02 lô có hai chữ số của tất cả các lô gọi là mua đá, trong đó người chơi phải trả tiền gấp 02 lần so với mua bao lô số có 02 số, khi cả 02 lô đã mua đồng thời xuất hiện trong kết quả xổ số thì người chơi sẽ thắng với tỉ lệ là 1/500 lần đối với đài Nam và 01/600 lần đối với đài Bắc. Nếu kết quả xổ số kiến thiết không có số đã mua thì người chơi bị thua số tiền đã cá cược.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số 115/2020/HS-ST ngày 11-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:**

Tuyên bố bị cáo: Trần Hữu H và Trần Thị L phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2019 đến ngày 27/10/2019.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2019 đến ngày 27/10/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo và đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/5/2020, các bị cáo Trần Hữu H và Trần Thị L có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản án sơ thẩm đã được tóm tắt nêu trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội: “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính từ những lần đánh bạc trước, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS nhưng tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót nên cần áp dụng cho các bị cáo. Ngoài ra, các bị cáo sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo có chồng, cha là người có công với cách mạng. Do đó đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS, chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 115/2020/HS-ST ngày 11-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo hướng giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu H từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 3 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2019 đến ngày 27/10/2019.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị L từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 3 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2019 đến ngày 27/10/2019.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường trật tự công cộng, vì mục đích tư lợi cá nhân nên vào ngày 18/10/2019 Trần Hữu H đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc là 25.639.000 đồng, Trần Thị L đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc là 11.203.000 đồng. Vào ngày 17/10/2019 Trần Hữu H, Trần Thị L đánh bạc với tổng số tiền là 17.076.000 đồng. Ngày 17/9/2019, Trần Hữu H đánh bạc với tổng số tiền là 11.200.000 đồng. Vì vậy,

cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Trần Hữu H và Trần Thị L về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, HĐXX thấy rằng: Mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù giam mà cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo gây ra. Các bị cáo sau khi bị bắt đã tự nguyện khai báo lần phạm tội trước nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết “người phạm tội tự thú” theo điểm r khoản 1 Điều 51 của BLHS là thiếu sót. Các bị cáo có cha, chồng là người có công với cách mạng. Mặt khác, sau khi bị bắt, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tích cực khai báo giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng giải quyết vụ án. Do vậy, HĐXX phúc thẩm cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 115/2020/HS-ST ngày 11-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo hướng giảm một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Hữu H và Trần Thị L. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2020/HS-ST ngày 11-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với các bị cáo Trần Hữu H và Trần Thị L.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hữu H 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2019 đến ngày 27/10/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị L 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2019 đến ngày 27/10/2019.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Hữu H, Trần Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thành phố Buôn Ma Thuột;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Văn Bằng**